

# Biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tự học môn Giáo dục học cho sinh viên sư phạm tại Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc

Trần Tuyết Nhung\*, Nguyễn Thị Minh Huệ\*

\*ThS. Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc

Received: 6/11/2023; Accepted: 16/12/2023; Published: 26/01/2024

**Abstract:** Self-learning activities play an extremely important part, determining the learning outcomes of learners, enhancing the quality of school training, and the formation and development of learners' personality. With the particularity of training pedagogical students, at Vinh Phuc College, the organization of self-learning activities for students needs more attention. The article evaluates the importance of organizing self-learning activities for students and proposes solutions to improve the effectiveness of organizing self-learning activities in Education subject for pedagogical students at Vinh Phuc College.

**Keywords:** Self-learning; Organizing self-learning activities, Students, Education

## 1. Đặt vấn đề

Hoạt động tự học (HĐTH) đã được các nhà khoa học giáo dục nghiên cứu ở nhiều góc độ khác nhau. Song tựu chung lại, tự học là một bộ phận cốt lõi của việc học, là công việc của người học. HĐTH là hoạt động độc lập, chủ yếu mang tính cá nhân của người học trong quá trình nhận thức, học tập để gia tăng sự hiểu biết, biến đổi bản thân thích ứng với yêu cầu ngày càng cao của xã hội. HĐTH của SV các trường cao đẳng, đại học được tiến hành ở trên lớp học, ở ngoài lớp học, phản ánh tính chủ động, tích cực, độc lập và tự chủ nghiên cứu của sinh viên (SV) trong quá trình học tập có sự hướng dẫn của GV đến sự tự học hoàn toàn độc lập, hoàn thiện các kỹ năng tự học là cả một quá trình nỗ lực, rèn luyện của chính SV.

Giáo dục học là một môn học trong chương trình đào tạo cho SV sư phạm, thể hiện trực tiếp đặc trưng nghề nghiệp sư phạm, trang bị cho người học những lí luận cơ bản, hiện đại về giáo dục, hình thành kỹ năng vận dụng để SV sau khi ra trường có thể tiến hành tốt hoạt động dạy học và giáo dục. Tuy nhiên thực tế tại trường Cao đẳng Vĩnh Phúc, SV coi môn này là môn chung, vì vậy ít chú trọng học tập, tính tự giác, tích cực học chưa cao. Bên cạnh đó, công tác quản lý, tổ chức HĐTH của SV cũng chưa được quan tâm, SV quen với việc thụ động trong tiếp nhận, áp đặt, thực hiện sơ sài, chiều lệ phần định hướng của giảng viên (GV) dẫn đến việc SV chưa thực sự có kỹ năng và phương pháp tự học. Điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân chủ quan xuất phát từ phía SV như: chưa tự giác tích cực học tập, sức khỏe kém...; nguyên nhân khách quan

như: nội dung môn học trừu tượng...; nguyên nhân từ phía GV như: chưa nắm bắt được đặc điểm tâm lí của SV, ít cởi mở vui vẻ...; nguyên nhân từ phía nhà trường như: thiếu phương tiện dạy học, thiếu giáo trình, tài liệu tham khảo...Do vậy cần có những biện pháp để nâng cao hiệu quả tổ chức HĐTH môn Giáo dục học cho SV sư phạm, giúp SV học tập tốt môn học.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Vai trò của HĐTH

Thứ nhất, tự học giúp SV nắm vững tri thức, kỹ năng, kỹ xảo và nghề nghiệp trong tương lai. Chính trong quá trình tự học, SV đã từng bước biến vốn kinh nghiệm của loài người thành vốn tri thức riêng của bản thân. HĐTH đã tạo điều kiện cho SV hiểu sâu tri thức, mở rộng kiến thức, củng cố, ghi nhớ vững chắc tri thức, biết vận dụng tri thức vào giải quyết các nhiệm vụ học tập mới.

Thứ hai, tự học không những giúp SV không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả học tập khi còn ngồi trên ghế nhà trường mà còn giúp họ có được hứng thú, thói quen và phương pháp tự học thường xuyên để làm phong phú thêm, hoàn thiện thêm vốn hiểu biết của mình. Giúp họ tránh được sự lạc hậu trước sự biến đổi không ngừng của khoa học và công nghệ trong thời đại ngày nay.

Thứ ba, tự học thường xuyên, tích cực, tự giác, độc lập không chỉ giúp SV mở rộng đào sâu kiến thức mà còn giúp SV hình thành được những phẩm chất trí tuệ và rèn luyện nhân cách của mình. Tạo cho họ có nếp sống và làm việc khoa học, rèn luyện ý chí phấn đấu, đức tính kiên trì, óc phê phán, hứng thú

học tập và lòng say mê nghiên cứu khoa học. Bằng con đường tự học, mỗi cá nhân sẽ không cảm thấy bị lạc hậu so với thời cuộc, thích ứng và bắt kịp nhanh với những tình huống mới lạ mà cuộc sống mang đến, giúp họ tự tin hơn trong việc lựa chọn cuộc sống cho mình. Hơn thế, tự học thúc đẩy SV lòng ham học, ham hiểu biết, khát khao vươn tới những đỉnh cao, sống có hoài bão, ước mơ. Qua đó có thể nói rằng tự học có ý nghĩa to lớn trong việc hình thành nhân cách cho học sinh.

Thứ tư, trong quá trình học tập ở trường đại học, nếu bồi dưỡng được ý chí và năng lực tự học cần thiết thì sẽ khơi dậy được ở SV tiềm năng to lớn vốn có của họ, tạo nên động lực nội sinh của quá trình học tập, vượt lên trên mọi khó khăn, trở ngại bên ngoài. Khả năng tự học chính là nhân tố nội lực, nhân tố quyết định chất lượng đào tạo.

## **.2. Một số biện pháp tổ chức HĐTH môn Giáo dục học cho SV sư phạm trường Cao đẳng Vĩnh Phúc.**

### **2.2.1. Hình thành động cơ, hứng thú tự học môn Giáo dục học cho SV.**

Động cơ học tập và tự học không có sẵn cũng không thể áp đặt từ bên ngoài mà được hình thành dần dần trong quá trình SV đi sâu chiếm lĩnh tri thức, kĩ năng, kĩ xảo. Vì vậy cần phải xây dựng ở mỗi SV ý thức và động cơ học tập đúng đắn ngay từ những năm đầu bước chân vào trường. GV tạo ra môi trường dạy học ở trên lớp trong đó SV nhận thức được ý nghĩa học môn Giáo dục học đối với cuộc sống cá nhân, với nghề nghiệp tương lai, SV tin vào những điều kiện cho phép họ thành công trong học tập và nghiên cứu, cuối cùng SV nhận được những thông điệp tích cực từ GV, từ bạn cùng học tạo nên tâm trạng yên tâm, an toàn, tin cậy, hợp tác và thoải mái bắt tay vào học tập bộ môn.

Để hình thành động cơ học tập, GV cần tiến hành ngay ở buổi học đầu tiên của mỗi học phần trong môn Giáo dục học. Việc “khởi động môn học” hay “khởi động bài học” có thể được thực hiện bằng các cách:

\* Tọa đàm ngắn về ý nghĩa môn học trong chương trình đào tạo, về phương pháp, phương tiện học tập, về những thuận lợi và khó khăn khi học tập, nghiên cứu học phần này.

\* Tham gia trò chơi trong đó nhiệm vụ được đặt ra một cách nhẹ nhàng và người tham gia cũng chịu ít áp lực hơn nhưng người dạy và người học trở nên thân thiện hơn, hợp tác hơn trong các tình huống.

\* Tham gia các phương pháp khởi động bài học

như: phương pháp “Tia chớp”; phương pháp chính sửa mục tiêu, phương pháp “Bê cá”...

### **2.2.2. Hình thành và phát triển kỹ năng tự học cho SV**

\* GV hướng dẫn cho SV tự xây dựng kế hoạch tự học bằng cách cung cấp những thông tin và dữ liệu cần thiết. Kế hoạch tự học của SV phải có tính hướng đích cao, phải được tạo lập một cách rõ ràng, nhất quán cho từng công việc cụ thể sao cho phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của mình. Việc lập kế hoạch tự học của SV căn cứ vào:

- Mục tiêu môn học, bài học.
- Đặc điểm, tình hình nhiệm vụ học tập
- Căn cứ vào quỹ thời gian học tập, sinh hoạt của cá nhân và tập thể
- Căn cứ vào yêu cầu, nội dung chuyên môn do GV đề ra
- Căn cứ vào đặc điểm và điều kiện hoàn cảnh của từng cá nhân.

Để thực hiện được đòi hỏi GV phải có tri thức chuyên môn sâu, có kiến thức thực tiễn bài học phong phú. SV phải nhận thức được tầm quan trọng của việc lập kế hoạch tự học, có tính tự giác, chủ động, sáng tạo, kiên trì và nhẫn nại vượt qua khó khăn, phải lượng hóa được khối lượng công việc trong học tập và nghỉ ngơi, tránh căng thẳng mệt mỏi đồng thời cũng phải có kĩ năng quản lý thời gian.

\* Bồi dưỡng kỹ năng đọc sách cho SV

GV đề xuất các nhiệm vụ học tập – nhận thức, kích thích SV đọc sách và sử dụng tư liệu từ việc đọc sách vào hoạt động học tập một cách có hiệu quả trong học tập bộ môn, qua đó tăng cường tri thức chuyên môn, làm phong phú vốn sống, vốn kinh nghiệm của bản thân.

Bước 1: Giúp SV xác định mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ học tập

Bước 2: Chọn sách và tài liệu liên quan đến bài học.

Bước 3: Tiến hành đọc sách

Bước 4: Ghi chép những thông tin đã xác định, đã khái quát được.

Bước 5: Viết tóm tắt nội dung đã đọc

Bước 6: Xác định khả năng ứng dụng của tri thức đã đọc và vận dụng chúng để giải quyết những vấn đề lí luận và thực tiễn của môn học.

\* Kỹ năng ghi chép tài liệu trong tự học môn Giáo dục học.

Đây là một trong những kỹ năng quan trọng mà mọi SV cần có, ghi chép hiệu quả sẽ giúp SV tư duy bài học hệ thống hơn từ đó nâng cao kết quả học tập.

Thông qua các nhiệm vụ học tập, GV hướng dẫn SV ghi chép lại bài học cô đọng, súc tích từ các buổi học trên lớp và từ các tài liệu tham khảo khác, từ đó giúp SV tiếp thu tri thức bài học, mở rộng kiến thức tốt hơn.

\* Hình thành kỹ năng tiếp cận các nguồn thông tin phục vụ cho tự học

Thông qua các nhiệm vụ học tập được đề xuất, GV hướng dẫn, kích thích thúc đẩy SV quan tâm và khai thác các nguồn lực hỗ trợ từ các phương tiện học tập phong phú như máy tính, điện thoại, máy nghe... nhằm phục vụ có hiệu quả HĐTH.

Biện pháp này có tác dụng duy trì hoạt động khai thác các nguồn thông tin vì SV cảm thấy những thông tin họ tiếp cận được, tích lũy được thực sự có lợi cho việc tự học của bản thân, tạo nên xúc cảm tích cực, kích thích hứng thú tìm tòi thông tin ở SV.

\* Hình thành kỹ năng tự kiểm tra, tự đánh giá cho SV

Trên cơ sở yêu cầu về nhiệm vụ học tập- nhận thức đã xác định, GV tổ chức, hướng dẫn SV tự kiểm tra, tự đánh giá nhằm xác định thực trạng của mình, so sánh, đối chiếu với cái chuẩn để tự điều chỉnh hoạt động học tập.

*2.2.3. Sử dụng phối hợp các phương pháp dạy học tích cực trong dạy học môn Giáo dục học để tăng cường HĐTH cho SV.*

Với sự phát triển của lí luận dạy học, hệ thống các phương pháp dạy học ngày càng phong phú, trong đó có rất nhiều các phương pháp dạy học tích cực. Việc kết hợp, lựa chọn các phương pháp dạy học đặc biệt là các phương pháp dạy học tích cực sẽ giúp phát huy tính tích cực, chủ động học tập của SV hay hiểu theo nghĩa khác là SV tự học tốt hơn. Tùy theo từng nội dung bài học, GV sẽ đưa ra sơ đồ tổng thể nội dung bài học cùng các yêu cầu cụ thể về nội dung kiến thức SV cần lĩnh hội, tìm hiểu. Từ đó GV sử dụng các phương pháp dạy học tích cực và tổ chức cho SV thực hiện (yêu cầu SV tự nghiên cứu, tự tìm hiểu) qua đó hoàn thành bài học.

Trong quá trình tổ chức dạy học môn Giáo dục học GV có thể sử dụng phối kết hợp các phương pháp sau để tăng cường HĐTH cho SV như: phương pháp dạy học nhóm; phương pháp giải quyết vấn đề; phương pháp nghiên cứu trường hợp điển hình; phương pháp đóng vai; phương pháp trò chơi; dạy học theo dự án hay hướng dẫn SV giải các bài tập thực hành...

*2.2.4. Cải tiến cách thức kiểm tra đánh giá HĐTH môn Giáo dục học của SV theo đánh giá quá trình.*

Để kiểm tra đánh giá chất lượng tự học phát huy được vai trò hỗ trợ kích thích người học thì phải đưa kiểm tra đánh giá tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp vào quá trình tổ chức hoạt động học tập của người học. GV nên cải tiến cách thức kiểm tra đánh giá HĐTH của SV theo hướng thường xuyên, liên tục cả quá trình học tập, sử dụng kết hợp các phương pháp trên nhiều phương diện, áp dụng nhiều hình thức khác nhau với các loại bài kiểm tra khác nhau như: kiểm tra miệng, kiểm tra viết dạng tự luận, kiểm tra viết dạng trắc nghiệm khách quan, bài thu hoạch cá nhân, bài thực hành... Các dạng bài này được SV thực hiện trong cả quá trình học tập môn học tùy theo nhiệm vụ học tập – nhận thức cụ thể của từng bài học và có các tiêu chí đánh giá cụ thể cho từng loại bài.

Việc kiểm tra đánh giá HĐTH môn Giáo dục học của SV bao gồm kiểm tra thời gian thực hiện, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch tự học, kiểm tra việc hoàn thành các loại bài tập mà GV giao, bên cạnh đó hướng dẫn phong trào tự quản trong SV, hướng dẫn SV tự kiểm tra lẫn nhau.

### 3. Kết luận

Có thể thấy rằng việc nâng cao chất lượng tự học cho SV đã, đang và sẽ luôn là vấn đề được quan tâm, cũng không hề đơn giản trong đó có việc tổ chức HĐTH. Hoạt động này gắn bó chặt chẽ với công tác dạy học và giáo dục của GV, tác động làm thay đổi những thói quen ỉ lại, lười biếng, thái độ thờ ơ, chiếu lệ của SV trong học tập môn Giáo dục học. Qua đó không chỉ nâng cao chất lượng học tập bộ môn mà còn giúp SV hình thành những năng lực và phẩm chất nhân cách cần thiết của người giáo viên tương lai. Để có thể tổ chức HĐTH thực sự mang lại hiệu quả cần phải có sự hợp tác chặt chẽ giữa người dạy và người học, cần có thái độ làm việc nghiêm túc, trách nhiệm, tích cực ở cả hai bên. Quan trọng hơn nữa là năng lực sư phạm, năng lực tổ chức hoạt động của người dạy cùng với động cơ, thái độ và chiến lược học tập của bản thân người học để tạo nên sự thành công đó.

### Tài liệu tham khảo

1. Hoàng Anh, Đỗ Thị Châu (2008). *Tự học của SV*. NXB Giáo dục, Hà Nội.
2. Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2019). *Lí luận dạy học hiện đại: cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp dạy học*. NXB Đại học Sư phạm. Hà Nội.
3. Phan Bích Ngọc (2009). *Tổ chức tốt việc tự học cho SV nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học theo hình thức tín chỉ hiện nay*. Tạp chí khoa học ĐHQGHN, Tr160-164.